

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày 22 /12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Đỗ Thành Ngọc**
- 2. Bà Bùi Thị Hoa Mai**

Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN. Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: BVL, sinh năm 1996 tại tỉnh TN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 36, tổ 13, ấp NT, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN; chỗ ở hiện nay: Ấp NT, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN; số CMND 291133364; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Bùi Văn Bé, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Lộc, sinh năm 1969; anh, chị em ruột có 02 người; vợ, con: Không có.

Tiền sự, tiền án: Không có.

Bị bắt tạm giữ ngày 28/8/2017, chuyển tạm giam ngày 01/9/2017 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 28/8/2017, tại số 36, tổ 13, ấp NT, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN, Công an huyện HT, tỉnh TN bắt quả tang BVL đang bán trái phép 02

bịch ma túy với giá 400.000 đồng cho Lê Văn Nhân và Nguyễn Hoài Tường cùng ngụ tại ấp NT, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN. Thu giữ trên người Nhân 04 bịch ny lon màu trắng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), thu giữ trên người Tường 01 bịch ny lon màu trắng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Tiến hành khám xét nơi ở của L thu giữ trong phòng ngủ 03 bịch ny lon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) và một số vật chứng khác liên quan đến việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy.

Qua điều tra chứng minh được BVL là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài, L nhiều lần mua ma túy của một người thanh niên tên Đạt (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực ấp Trường An, xã Trường Tây, huyện HT, mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng đem về chia ra thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Từ ngày 24/8/2017 đến ngày 28/8/2017, L bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoài Tường 03 lần, cho Lê Văn Nhân 02 lần, cụ thể:

Bán cho Tường: Ngày 24/8/2017 một (01) bịch ma túy giá 200.000 đồng; ngày 25/8/2017 một (01) bịch ma túy giá 200.000 đồng.

Bán cho Nhân: Ngày 25/8/2017 bốn (04) bịch ma túy giá 600.000 đồng.

Đến ngày 28/8/2017, L tiếp tục bán cho Tường và Nhân mỗi người 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 169//MT-2017 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 04 (bốn) bịch ny lon màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine; trọng L của mẫu là 0,4251 gam.

Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch ny lon màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine; trọng L của mẫu là 0,0922 gam.

Tinh thể màu trắng bên trong 03 (ba) bịch ny lon màu trắng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine; trọng L của mẫu là 0,7672 gam.

Bản cáo trạng số 67/QĐ-KSĐT, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN truy tố bị cáo BVL về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo BVL về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm o, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo BVL từ 7 năm đến 8 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để chấp hành xong trở về thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HT, tỉnh TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 16 giờ ngày 28/8/2017, tại số 36, tổ 13, ấp NT, xã TĐ, huyện HT, tỉnh TN, Công an huyện HT, tỉnh TN bắt quả tang BVL đang bán trái phép 02 bạch ma túy cho Lê Văn Nhân và Nguyễn Hoài Tường với giá 400.000 đồng, và bị cáo khai nhận có bán ma túy cho Nhân 02 lần, bán cho Tường 01 lần tổng cộng 06 bạch ma túy với tổng số tiền là 1.000.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo BVL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo L với tình tiết phạm tội nhiều lần theo điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo vẫn biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết việc sử dụng chất ma túy sẽ ảnh hưởng đến nòi giống, lây nhiễm HIV và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự khai ra những lần phạm tội khác và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm o, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với người tên Đạt bán ma túy cho L, hiện không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với Nguyễn Hoài Tường và Lê Văn Nhân do mua ma túy để sử dụng, nên Công an huyện HT, tỉnh TN đã xử lý phạt hành chính mỗi người 750.000 đồng.

[7] **Vật chứng thu giữ:**

- 03 gói niêm phong vụ số 169/1, 169/2, 169/3 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN bên trong có chứa chất ma túy có trọng L là 1.2845 gam cần tịch thu tiêu hủy.

- 05 vỏ bọc ny lon, đã qua sử dụng.

- 01 kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn ống hút nhựa, sọc trắng đỏ, một đầu cắt xéo nhọn, đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 cân điện tử màu trắng bạc, không nhãn hiệu (đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng, số IMEI: 359750423456844 (đã qua sử dụng);

- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng do Nhân trả tiền mua ma túy cho L trước đó chưa trả và 400.000 đồng bán ma túy cho Tường và Nhân là ngày bị bắt quả tang, nên cần tịch thu số tiền 900.000 đồng. Trả lại cho L số tiền 600.000 đồng không liên quan đến vụ án.

[8] Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo BVL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm o, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo BVL 7 năm 6 tháng tù (bảy năm, sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/8/2017.

2. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 03 gói niêm phong vụ số 169/1, 169/2, 169/3 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN bên trong có chứa chất ma túy có trọng L là 1.2845 gam cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn ống hút nhựa, sọc trắng đỏ, một đầu cắt xéo nhọn, đã qua sử dụng;

- 05 vỏ bọc ny lon, đã qua sử dụng.

Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 cân điện tử màu trắng bạc, không nhãn hiệu (đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng, số IMEI: 359750423456844 (đã qua sử dụng);

Là những tài sản liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 900.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 đồng.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND HTTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THADS HTTN;
- Bị cáo;
- CA xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp (PQLL);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THÀNH DIỆP